

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỎ CÀY NAM
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2022/HS-ST
Ngày 23-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM, TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Dân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà M Thị Nhắc.

2. Ông Ngô Bá Đức.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc M, Thư ký Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Ngọc Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 39/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2022 và Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 04/2022/TB-TA ngày 02 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Huỳnh Thanh T, sinh năm: 1991 tại tỉnh Bến Tre. Nơi cư trú: Thôn 2, xã BN, huyện DF, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn H, sinh năm: 1962 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1962; vợ: Nguyễn Ngọc Vân V và có hai người con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa:

Bà Lê Thị Mộng T - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bến Tre (Có mặt).

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn R (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Bà Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm: 1971.

Nơi cư trú: Ấp AN, xã ĐP, huyện M, tỉnh Bến Tre (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị B, sinh năm: 1955.

Nơi cư trú: Số 36, đường HV, thị trấn DF, tỉnh Đắk Lắk.

- Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Châu Đình T, sinh năm: 1994.

Nơi cư trú: Số 19-21, đường TH, phường AB, Quận NM, Thành phố Hồ Chí Minh (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Thanh T được bà Nguyễn Thị B (là chủ nhà xe PB) thuê lái xe khách loại giường nằm tuyến từ huyện DF, tỉnh Đắk Lắk đi huyện P, tỉnh Bến Tre và ngược lại. Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 10/3/2022, Huỳnh Thanh T điều khiển xe ô tô khách biển số 47B-012.72 lưu thông trên Quốc lộ 57 theo hướng từ huyện P đến thị trấn MC, huyện M. Khi đến đoạn thuộc ấp AN, xã ĐP, huyện M, tỉnh Bến Tre nằm trong khu vực có hiệu lực của biển báo “Khu vực đông dân cư”. Tuy nhiên, T điều khiển xe ô tô khách chạy quá tốc độ quy định và thiếu chú ý quan sát dẫn đến va đụng vào ông Nguyễn Văn R đang đi bộ từ lề phải sang lề trái theo hướng xe T lưu thông. Hậu quả ông Nguyễn Văn R bị chấn thương vùng đầu và tử vong vào ngày 13/3/2022 tại Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu, tỉnh Bến Tre.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm: 01 (một) xe ô tô khách biển số 47B-012.72, số khung: RN5B46SBCFC004759, số máy: WP12.375N*1415J038807*; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 045136, 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số: EA 0426506; 01 (một) giấy phép lái xe hạng E số 660125800633 mang tên Huỳnh Thanh T do Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 19/01/2022; 01 (một) thiết bị giám sát hành trình tích hợp đầu ghi video, nhãn hiệu CAM4G, gắn kèm theo 01 (một) Nano sim 4G, mạng Mobifone và 01 (một) thẻ nhớ hiệu Netac 64GB.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hiện trường là đoạn đường thẳng, mặt đường rộng 8,10m, trải nhựa bằng phẳng, ở giữa có vạch sơn kẻ tim đường màu vàng dạng đứt quãng phân chia mặt đường thành hai chiều riêng biệt. Hướng khám nghiệm từ huyện P đi thị trấn MC, huyện M, chọn vạch kẻ tim đường làm chuẩn, tất cả các vị trí phương tiện, dấu vết đều đo vào vạch kẻ tim đường ghi nhận các dấu vết chính như sau:

- Vết phanh 1: Dài 24,90m nằm ở phần đường bên trái, có điểm đầu cách tim đường 0,30m và điểm cuối cách tim đường 2,70m.

- Vết phanh 2: Dài 9,10m, đầu vết phanh nằm ở phần đường bên phải, cuối vết phanh nằm ở phần đường bên trái; có điểm đầu cách tim đường 0,53m và điểm cuối cách tim đường 1,30m và cách đầu vết phanh 1 là 15,75m.

- Vị trí vùng dịch màu đỏ (nghi máu): Nằm ở phần đường bên phải, tâm cách đầu vết phanh 2 là 3,75m và cách tim đường 2,05m.

Kết quả khám nghiệm xe ô tô khách biển số 47B-012.72 ghi nhận: Đèn chiếu sáng phía trước bên phải có vết trượt xước mặt bụi kích thước (40cm x 30cm); đèn sương mù phía trước bên phải có vết trượt xước mặt bụi kích thước (15cm x 05cm); mặt lăn bánh xe sau bên trái có vết mài mòn cao su rộng 50cm; mặt lăn bánh xe sau bên phải có vết mài mòn cao su rộng 50cm.

Tại Phiếu xét nghiệm ngày 10/3/2022 của Bệnh viện Đa khoa khu vực Cù Lao Minh kết luận: Định lượng Ethanol (cồn) trong máu của Huỳnh Thanh T là 00mg/100ml; ma túy: âm tính.

Tại Phiếu xét nghiệm ngày 10/3/2022 của Bệnh viện Đa khoa khu vực Cù Lao Minh kết luận: Định lượng Ethanol (cồn) trong máu của Nguyễn Văn R là 02mg/100ml.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 48/TT ngày 17/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bến Tre kết luận: Nạn nhân Nguyễn Văn R chết do chấn thương sọ não gây vỡ xương hộp sọ, xuất huyết, tụ máu nội sọ và giập nhu mô não.

Tại Kết luận giám định số: 1915/KL-KTHS ngày 06/4/2022 của Phân viện KHHS - Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Dấu vết trượt xước mặt ngoài ốp đèn chiếu sáng và ốp đèn sương mù phía trước bên phải xe ô tô biển số 47B-012.72, có chiều từ trước về sau, từ trái sang phải phù hợp va chạm với nạn nhân Nguyễn Văn R; đây là vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô và nạn nhân.

- Vị trí va chạm đầu tiên chiếu xuống mặt đường giữa xe ô tô và nạn nhân thuộc phần đường bên phải Quốc lộ 57, theo hướng từ huyện P đến thị trấn MC.

Tại Kết luận giám định sự cố kỹ thuật số: 1793/KL-KTHS ngày 18/4/2022 của Phân viện KHHS - Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Tại thời điểm tham gia tai nạn giao thông đường bộ. Hệ thống phanh và hệ thống lái của xe ô tô biển số 47B-012.72 có hiệu lực. Hệ thống phanh không bị hư hỏng.

- Tại thời điểm tham gia tai nạn giao thông đường bộ. Đèn và còi trên xe ô tô biển số 47B-012.72 hoạt động bình thường, không bị hư hỏng.

- Tốc độ xe ô tô biển số 47B-012.72 tại thời điểm trước khi tham gia gây tai nạn giao thông lúc 16 giờ 32 phút 56 giây, ngày 10/3/2022 là 60 km/h.

Tại Kết luận giám định số: 1926/KL-KTHS ngày 12/5/2022 của Phân Viện khoa học hình sự - Bộ Công an tại TP. Hồ Chí Minh kết luận:

- Thiết bị giám sát hành trình gửi giám định ký hiệu A còn hoạt động tại thời điểm kiểm tra ngày 29/3/2022.

- Trích xuất dữ liệu tốc độ và dữ liệu hành trình (dữ liệu và bản đồ) hành trình lưu trong thiết bị giám sát hành trình ký hiệu A gửi giám định trong khoảng thời gian

hiển thị từ 16 giờ 29 phút 30 giây đến 16 giờ 34 phút 00 giây, ngày 10/3/2022. Chi tiết dữ liệu trích xuất lưu trong phụ lục kèm theo kết luận giám định.

Tại Cáo trạng số 39/CT-VKSMCN ngày 04 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre để xét xử đối với bị cáo Huỳnh Thanh T về “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Bị cáo giữ nguyên lời khai như trong quá trình điều tra, truy tố, đồng ý với các kết luận giám định và thừa nhận hành vi đã thực hiện theo nội dung bản cáo trạng, tại phiên tòa bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt; tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Văn R là bà Nguyễn Thị Tuyết M giữ nguyên lời khai như trong quá trình điều tra, về hình phạt áp dụng đối với bị cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo; người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị B là ông Châu Đình T có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về vụ án, cho rằng: Việc truy tố hành vi của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên bảo lưu toàn bộ nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh T phạm “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh T từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 591 của Bộ luật Dân sự:

Bị cáo và người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị B thỏa thuận bồi thường xong thiệt hại theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp bị hại với tổng số tiền 150.000.000 đồng (trong đó, bị cáo T bồi thường số tiền 50.000.000 đồng, bà B bồi thường số tiền 100.000.000 đồng). Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên ghi nhận.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh Bến Tre trả cho người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị B: 01 (một) xe ô tô khách biển số 47B-012.72, số khung: RN5B46SBCFC004759, số máy: WP12.375N*1415J038807*; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 045136, 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số: EA 0426506; 01 (một) thiết bị giám sát hành trình tích hợp đầu ghi video, nhãn hiệu

CAM4G, gắn kèm theo 01 (một) Nano sim 4G, mạng Mobifone và 01 (một) thẻ nhớ hiệu Netac 64GB.

Trả lại cho bị cáo: Giấy phép lái xe hạng E số 660125800633 mang tên Huỳnh Thanh T do Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 19/01/2022.

Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Thanh T là bà Lê Thị Mộng T phát biểu ý kiến:

Về trách nhiệm hình sự: Hành vi của bị cáo Huỳnh Thanh T đã đủ yếu tố cấu thành “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật nên không có ý kiến tranh luận.

Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Bị cáo thống nhất với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt áp dụng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre đề nghị. Bên cạnh đó, tai nạn xảy ra do lỗi vô ý của bị cáo, hiện tại điều kiện kinh tế của gia đình bị cáo khó khăn và tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại là bà M xin cho bị cáo được hưởng án treo nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức thấp nhất của khung hình phạt mà Viện kiểm sát đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Xét thấy, các bên đã thỏa thuận bồi thường xong thiệt hại và phù hợp với quy định của pháp luật nên đề nghị ghi nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Châu Đình T có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Xét thấy, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã có lời khai cụ thể, rõ ràng tại cơ quan điều tra và việc vắng mặt của người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự nêu trên là phù hợp với quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Bị cáo Huỳnh Thanh T thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ để xác định:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 10/3/2022, Huỳnh Thanh T điều khiển xe ô tô khách biển số 47B-012.72 lưu thông trên Quốc lộ 57 theo hướng từ huyện P đến thị trấn MC, huyện M. Khi đến khu vực thuộc ấp AN, xã ĐP, huyện M, tỉnh Bến Tre, khu vực có biển báo hiệu “Khu vực đông dân cư” nhưng do T điều khiển xe vượt quá tốc độ quy định và thiếu chú ý quan sát dẫn đến va đụng vào ông Nguyễn Văn R đang đi bộ từ lề phải sang lề trái theo hướng xe T lưu thông. Hậu quả làm ông Nguyễn Văn R chết.

Bị cáo T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo có giấy phép lái xe theo quy định, tuy nhiên khi tham gia giao thông bị cáo điều khiển phương tiện vượt quá tốc độ quy định (khu vực xảy ra tai nạn có biển báo hiệu “Khu vực đông dân cư” quy định tốc độ tối đa cho phép xe cơ giới là 50km/h nhưng bị cáo điều khiển xe với tốc độ 60km/h) và thiếu chú ý quan sát. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 11, 23 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ, Điều 6 của Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải; hành vi đó của bị cáo đã vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ và sự an toàn về tính mạng của người khác. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Huỳnh Thanh T phạm “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Cáo trạng số: 39/CT-VKSMCN ngày 04 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre truy tố hành vi phạm tội của các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[4] Mặc dù, việc gây ra tai nạn giao thông là lỗi vô ý, bản thân bị cáo không mong muốn nhưng đã gây ra hậu quả nghiêm trọng làm một người chết, gây đau thương mất mát cho gia đình bị hại. Xét thấy, tính chất của hành vi phạm tội là nghiêm trọng, hiện nay tình hình an ninh trật tự liên quan đến loại tội phạm này xảy ra trên địa bàn ngày càng gia tăng và phức tạp. Bên cạnh đó, người tham gia giao thông chủ quan khi điều khiển phương tiện giao thông, bất chấp luật giao thông đường bộ nên cần xem xét áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và tạo tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm.

[5] Trong lượng hình Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cụ thể:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hiện tại, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo; ngoài ra, tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại xin cho bị cáo được hưởng án treo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) được áp dụng đối với bị cáo.

[5.3] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, đồng thời cũng tạo điều kiện cho bị cáo được tại ngoại để lao động có nguồn thu nhập nuôi sống gia đình nên xét thấy không cần cách ly bị cáo với bên ngoài xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, chịu sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định: “Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề và làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”. Qua xem xét về điều kiện, hoàn cảnh sống của các bị cáo Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo và người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị B thỏa thuận bồi thường xong thiệt hại theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp bị hại với tổng số tiền 150.000.000 đồng gồm: Chi phí điều trị, chi phí mai táng và tiền tổn thất về tinh thần. Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm. Xét thấy, đây là ý chí tự nguyện của các đương sự và phù hợp với Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015 nên ghi nhận.

[8] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh Bến Tre trả cho người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị B: 01 (một) xe ô tô khách biển số 47B-012.72, số khung: RN5B46SBCFC004759, số máy: WP12.375N*1415J038807*; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 045136, 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số: EA 0426506; 01 (một) thiết bị giám sát hành trình tích hợp đầu ghi video, nhãn hiệu CAM4G, gắn kèm theo 01 (một) Nano sim 4G, mạng Mobifone và 01 (một) thẻ nhớ hiệu Netac 64GB theo Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số: 21/QĐ-ĐTTH ngày 08 tháng 4 năm 2022. Xét thấy, việc trao trả vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an

huyện M, tỉnh Bến Tre là phù hợp theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự nên ghi nhận.

Trả lại cho bị cáo: Giấy phép lái xe hạng E số 660125800633 mang tên Huỳnh Thanh T do Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 19/01/2022.

[9] Xét ý kiến phát biểu của người bào chữa là có căn cứ và phù hợp với nhận định nêu trên của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[10] Về án phí sơ thẩm:

Bị cáo thuộc trường hợp hộ nghèo và có đơn xin miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm nên được miễn án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh T phạm “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh T 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 23/12/2022.

Giao bị cáo Huỳnh Thanh T cho Ủy ban nhân dân xã BN, huyện DF, tỉnh Đắk Lắk phối hợp với gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

[3] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Huỳnh Thanh T: Giấy phép lái xe hạng E số 660125800633 mang tên Huỳnh Thanh T do Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 19/01/2022.

Vật chứng nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Bến Tre tạm giữ theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng lập ngày 11 tháng 11 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện M, tỉnh Bến Tre với Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Bến Tre.

[4] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các điều 12, 14 và 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Huỳnh Thanh T được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[5] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện M;
- Công an huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND xã BN, huyện DF;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
(Đã ký)

Nguyễn Hồng Dân